

# BẢY NGUYÊN TẮC DẠY TỐT Ở BẬC ĐẠI HỌC

**Ths. Hoàng Xuân Quảng\***

**Đ**ổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học tập, kiểm định và đánh giá các cơ sở giáo dục là giải pháp rất quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục. Tuy nhiên, lâu nay hệ thống các trường đại học Việt Nam vẫn chưa có "chuẩn" chung thế nào là dạy tốt ở bậc đại học để định hướng hoạt động giảng dạy.

Trong bài viết này chúng tôi giới thiệu tóm lược "Bảy nguyên tắc dạy tốt ở bậc đại học" đã được phổ biến rộng rãi ở các trường đại học Hoa Kỳ nhằm làm tư liệu tham khảo cho giảng viên, sinh viên và cán bộ quản lý Trường ĐH An Giang.

"Bảy nguyên tắc dạy tốt ở bậc đại học" (Seven Principles for Good Practice in Undergraduate Education) được xây dựng bởi Arthur W. Chickering (George Mason University) và Zelda F. Gamson (University of Massachusetts at Boston) và được phổ biến lần đầu bởi Hiệp hội các trường đại học Hoa Kỳ (AAHE) vào năm 1987. Trong những năm gần đây, nhiều trường đại học và tổ chức nghiên cứu giáo dục tiếp tục bổ sung những kinh nghiệm triển khai đối với bảy nguyên tắc này nhằm làm cho chúng cụ thể và phù hợp hơn nữa với các điều kiện và hình thức giáo dục hiện nay. Đối tượng chính của bảy nguyên tắc này là giảng viên (GV) của các trường đại học, tuy nhiên sinh viên (SV) cũng cần biết để điều chỉnh định hướng học tập của mình và cán bộ quản lý nhà trường cũng cần biết để hoạch định và hỗ trợ công tác đào tạo tốt hơn.

## **Nguyên tắc 1: Tăng cường sự tiếp xúc giữa giảng viên và sinh viên.**

Sự tiếp xúc giữa GV và SV trong và ngoài lớp học là yếu tố quan trọng nhất giúp khuyến khích SV học tập. GV cần giúp SV vượt qua những lúc khó khăn, thử thách để theo đuổi việc học. Việc tiếp xúc với GV giúp SV gắn bó với học tập và định hướng tương lai tốt hơn. Để thực hiện nguyên tắc này GV nên:

- Quy định thời gian tiếp xúc SV tại nơi làm việc (Văn phòng Khoa hay Bộ môn).
- Tổ chức gặp gỡ SV ngoài giờ lên lớp hoặc tham dự các hoạt động của SV.
- Cố gắng nhớ tên càng nhiều SV càng tốt.

- Giúp SV giải quyết các thắc mắc nằm trong lẫn ngoài chương trình giảng dạy.
- Tư vấn cho SV về chương trình học và nghề nghiệp, quan tâm giúp đỡ những SV cá biệt.
- Khuyến khích SV trình bày quan điểm riêng và tham gia vào các buổi thảo luận.
- Trao đổi riêng lẻ với SV để tìm hiểu mục tiêu học tập của họ và chia sẻ kinh nghiệm bản thân.

## **Nguyên tắc 2: Khuyến khích các hoạt động hợp tác giữa SV.**

Chất lượng học tập trong môi trường làm việc nhóm phát triển tốt hơn so với làm việc cá nhân. Cũng giống như làm việc, học tập tốt cần đến sự hợp tác và trao đổi chứ không phải ganh đua và biệt lập. Làm việc nhóm giúp phát triển tính tích cực học tập, chia sẻ và trao đổi ý kiến giúp phát triển trí tuệ và làm sâu sắc thêm sự hiểu biết của mỗi cá nhân.

Để thực hiện nguyên tắc này GV nên:

- Khuyến khích mọi SV cùng tham gia trao đổi tại lớp.
- Tổ chức các nhóm học tập và giao đề tài để SV làm việc nhóm.
- Tổ chức và khuyến khích SV tự giúp đỡ nhau trong học tập.
- Tính đến yếu tố chất lượng hoạt động nhóm khi đánh giá mỗi SV.
- Khuyến khích SV tham gia các hoạt động tập thể trong trường.

## **Nguyên tắc 3: Khuyến khích các phương pháp dạy học tích cực.**

SV không học được gì nhiều nếu chỉ đến lớp để nghe giảng, ghi nhớ các dạng bài tập để làm các bài kiểm tra. SV cần được trao đổi về những điều được học, viết về chúng, liên hệ chúng với những điều đã biết và áp dụng chúng vào cuộc sống hàng ngày. SV cần được sở hữu thực sự những điều họ được dạy.

Để thực hiện những nguyên tắc này GV nên:

- Giúp SV liên hệ những điều đã được học với thực tế.
- Cung cấp những tình huống thực tế để SV phân tích.
- Khuyến khích SV đưa ra các đề xuất và hoạt động mới đối với môn học.
- Xây dựng các bài tập giải quyết vấn đề dựa trên nhóm SV và tổ chức cho SV báo cáo trước lớp.
- Khuyến khích SV tranh luận với GV, với các SV khác và có ý kiến về những nội dung trong tài liệu môn học với thái độ đúng mực.

\* Phó Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang.  
Email. hxquang@agu.edu.vn

#### **Nguyên tắc 4: Cung cấp thông tin phản hồi kịp thời.**

Sự học đòi hỏi phải biết những gì mình biết lẫn những gì mình chưa biết. SV cần được cung cấp thông tin phản hồi về năng lực của họ trong các khóa học. Khi bắt đầu vào trường, SV cần được đánh giá năng lực đầu vào. Tại lớp học, SV cần được thường xuyên thể hiện năng lực đồng thời nhận được nhiều ý kiến góp ý để không ngừng tiến bộ. Trong suốt thời gian ở trường cũng như trước lúc ra trường, SV cần có nhiều cơ hội để thể hiện mình, để biết những gì mình còn phải học và phải biết tự đánh giá năng lực của bản thân.

Để thực hiện nguyên tắc này GV nên:

- Cho nhận xét vào bài làm của SV, góp ý cách khắc phục lỗi.
- Thảo luận về kết quả làm bài của SV trước lớp hoặc với từng SV.
- Sử dụng nhiều phương thức đánh giá khác nhau.
- Sử dụng các phần mềm đánh giá cung cấp thông tin phản hồi.
- Tổ chức các buổi giải đáp thắc mắc đối với môn học.
- Chăm và trả bài kiểm tra kịp thời cho SV.

#### **Nguyên tắc 5: Xem trọng yếu tố thời gian.**

Học tập yêu cầu thời gian và nỗ lực. Không có thời gian thì việc tự học không thể diễn ra. Sử dụng thời gian một cách hiệu quả là rất quan trọng đối với SV và GV. Vì vậy, SV cần được hướng dẫn cách sử dụng thời gian tốt nhất cho việc học. Nhà trường cần định ra thời gian hợp lý dành cho SV, GV và cán bộ quản lý để mọi người đều có thể làm việc hiệu quả.

Để thực hiện nguyên tắc này GV nên:

- Hướng dẫn SV cách sử dụng thời gian hợp lý.
- Dành thời gian hợp lý để SV hoàn thành các bài kiểm tra.
- Trao đổi với SV những mất mát nếu họ không tham gia lớp học.
- Tổ chức gặp gỡ những SV không thường xuyên đến lớp để tìm hiểu nguyên nhân.
- Tránh để mất nhiều thời gian do sử dụng các công nghệ dạy học.

#### **Nguyên tắc 6: Kỳ vọng nhiều vào sinh viên.**

Kỳ vọng cao thường cho kết quả tốt. Mọi người đều muốn được kỳ vọng cao kể cả những

người có năng lực còn hạn chế lẫn những người thông minh. SV sẽ cảm thấy phấn khởi để cố gắng hơn trong học tập nếu họ được GV và nhà trường đặt nhiều kỳ vọng và hỗ trợ cho họ đạt được những kỳ vọng đó.

Để thực hiện nguyên tắc này GV nên:

- Cung cấp cho SV chương trình chi tiết của môn học cùng những yêu cầu về bài kiểm tra, hạn phải nộp và thang điểm.
- Khuyến khích SV chịu khó học tập và thể hiện năng lực của họ một cách cao nhất.
- Góp ý cho SV về những mục tiêu học tập họ cần đạt được.
- Có lời khen kịp thời về những nỗ lực và kết quả tốt từ SV.
- Định kỳ cải tiến bài giảng theo hướng giúp SV luôn nỗ lực hơn nữa.
- Tiếp xúc những SV hạn chế về năng lực để tìm hiểu và có biện pháp hỗ trợ.
- Lưu ý SV chú trọng vào việc nâng cao tri thức hơn là vào điểm số môn học.

#### **Nguyên tắc 7: Tôn trọng sự khác biệt về năng khiếu và cách học.**

Sự học có thể diễn ra theo nhiều cách thức và mức độ khác nhau. SV vào trường với những năng khiếu và cách thức học tập không như nhau. Những SV tỏ ra vượt trội tại lớp học lý thuyết có thể lại chậm chạp trong các buổi thực hành và ngược lại. SV cần có cơ hội để phát triển năng khiếu và cách thức học tập riêng của họ đồng thời với việc họ được yêu cầu phát triển thêm năng lực mới.

Để thực hiện nguyên tắc này GV nên:

- Giới thiệu cho SV những cách thức học tập khác nhau và cho phép sự lựa chọn.
- Sử dụng đa dạng các phương thức giảng dạy và hoạt động học tập.
- Khuyến khích sự chia sẻ về kiến thức và kinh nghiệm học tập trong SV.
- Tổ chức các nhóm học tập sao cho SV có thể hỗ trợ lẫn nhau.
- Xây dựng các bài tập tình huống với nhiều lời giải khác nhau. □

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Bài viết của Ts. Lê Văn Hào, đăng trên <http://www.ntu.edu.vn>